|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10**TRƯỜNG …** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /TB- | *Quận 10, ngày tháng năm 2021* |
|  |  |
|  |  |

**THÔNG BÁO**

**Về tuyển dụng viên chức thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 10**

 **năm học 2021-2022**

*Căn cứ công văn số 3792/UBND-VX ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức của ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 10 năm học 2021 – 2022 (Kế hoạch số 5107/KH-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2021);*

*Căn cứ thông báo số 5658/TB-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 10 về Điều chỉnh Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 10 năm học 2021 – 2022,*

*Căn cứ Quyết định số 8439/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 10 Về việc giao quyền Hiệu trưởng các trường công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Quận 10 tuyển dụng viên chức,*

Trường……. thông báo tuyển dụng viên chức năm học 2021 - 2022 như sau:

1. **Tình hình nhu cầu tuyển dụng**

Tình hình nhân sự thực tế hiện có:….(CỤ THỂ TỪNG VỊ TRÍ)

Năm học 2021 – 2022, trường có …lớp, cần tuyển dụng các vị trí sau:

| **Stt** | **Vị trí việc làm** | **Chức danh nghề nghiệp tối thiểu** | **Mã số** | **Số lượng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Giáo viên mầm non | Giáo viên Mầm non hạng III | V.07.02.26 |  |
| 2 | Giáo viên tiểu học | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 |  |
| 3 | Giáo viên trung học cơ sở | Giáo viên trung học cơ sở hạng III | V.07.04.32 |  |
| 4 | Văn thư | Văn thư viên trung cấp | 02.008 |  |
| 5 | Thủ quỹ | Nhân viên | 01.005 |  |
| 6 | Thư viện | Thư viện viên hạng IV | V.10.02.07 |  |
| 7 | Công nghệ thông tin | Quản trị viên hệ thống hạng IV | V.11.06.15 |  |
| 8 | Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật | Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hạng IV | V.07.06.16 |  |

1. **Nguyên tắc tuyển dụng**

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Thông tư số 06/2020/TT-BNV.

Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và quỹ tiền lương của đơn vị sự nghiệp công lập.

Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật. Bảo đảm tính cạnh tranh.

Những trường hợp được tuyển chọn phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

Không tiếp nhận bổ sung đối tượng ưu tiên sau khi Ủy ban nhân dân Quận 10 công nhận kết quả tuyển dụng.

**3**. **Trường hợp được đăng ký dự tuyển viên chức, điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức và đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức**

**3.1. Trường hợp được đăng ký dự tuyền viên chức**

 Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có phiếu đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

e) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí vị trí việc làm dự tuyển;

f) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

**3.2. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức**

 **3.2.1. Người đăng ký dự tuyển các vị trí việc làm giáo viên**

**a) Đối với giáo viên mầm non:**

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên;

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên mầm non hạng III và có khả năng sử dụng ngoại ngữ.

**b) Đối với giáo viên tiểu học:**

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên tiểu học hạng III và có khả năng sử dụng ngoại ngữ.

\* Đối với giáo viên kiêm nhiệm công tác Tổng phụ trách Đội phải có nghiệp vụ công tác Đoàn - Đội theo quy định tại Thông tư 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

**c) Đối với giáo viên trung học cơ sở:**

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên trung học cơ sở hạng III và có khả năng sử dụng ngoại ngữ.

\* Đối với giáo viên kiêm nhiệm công tác Tổng phụ trách Đội phải có nghiệp vụ công tác Đoàn - Đội theo quy định tại Thông tư 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội.

**3.2.2. Người đăng ký dự tuyển các vị trí việc làm nhân viên:**

Phải đạt trình độ chuẩn theo qui định hiện hành tương ứng với chức danh nghề nghiệp nhân viên đăng ký dự tuyển, cụ thể:

**a) Vị trí thủ quỹ:**

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với chuyên ngành đào tạo về tài chính, kế toán, kiểm toán, chế độ tiền lương…

 **b) Vị trí văn thư:**

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

 **c) Vị trí thư viện:**

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên về chuyên ngành thư viện, nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương Bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT.

 **d) Vị trí thiết bị, thí nghiệm:**

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên.

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT.

 **e) Vị trí công nghệ thông tin:**

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp các ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin trở lên.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương Bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

 **f) Vị trí giáo vụ (trường Chuyên biệt):**

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ) trở lên.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương Bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT.

**g) Vị trí nhân viên hỗ trợ giáo dục khuyết tật (GDKT):**

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên một trong các ngành: sư phạm, y tế, công tác xã hội, tâm lí và có chứng chỉ nghiệp vụ về hỗ trợ giáo dục người khuyết tật theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương Bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT.

**3.2.3. Quy định về chuyển tiếp :**

- Trình độ Ngoại ngữ: Thực hiện công văn số 6098/BGD-GDTX ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xác định giá trị Chứng chỉ tiếng Anh thực hành A, B, C tương đương với Khung tham chiếu Châu Âu 6 bậc và đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 1637/GDĐT-TC ngày 27 tháng 5 năm 2016, quy định cấp độ tương đương như sau:

+ Trình độ A: tương đương Bậc 1 (A1) khung châu Âu.

+ Trình độ B: tương đương Bậc 2 (A2) khung châu Âu.

+ Trình độ C: tương đương Bậc 3 (B1) khung châu Âu.

- Trình độ Tin học: Đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 03 tháng 7 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Tin học ứng dụng A, B, C) đang triển khai trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2016 vẫn được tiếp tục thực hiện, cấp chứng chỉ cho đến khi kết thúc. Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

**3.3. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức**:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điếm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

*Lưu ý: Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điếm thi tại vòng 2*.

**4. Trường hợp không được đăng ký dự tuyển viên chức**

Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

**5. Hình thức, nội dung tuyển dụng**

**5.1. Hình thức tuyển dụng:** Xét tuyển.

**5.2. Nội dung xét tuyển:** Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2;

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng phải thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc.

- Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét tuyển vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành:

- Hình thức thi: Thực hành để kiểm tra năng lực về chuyên môn và nghiệp vụ giảng dạy của người dự tuyển (giáo viên) hoặc nghiệp vụ công tác (nhân viên).

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Điểm thực hành được tính theo thang điểm 100.

+ Thời gian thực hành 45 phút.

***Lưu ý:*** *Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thực hành. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.*

**6. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức**

a) Người có kết quả trúng tuyển trong kỳ thi viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm kiểm tra sát hạch tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm (kể cả điểm ưu tiên) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

**7. Hồ sơ tuyển dụng viên chức**

 **7.1. Phiếu đăng ký dự tuyển**

- Người đăng ký dự tuyển viên chức thực hiện Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu được ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 09 năm 2020 của Chính phủ, đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung, thông tin trên Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của trường ......

 **7.2. Sau khi có thông báo kết quả tuyển dụng viên chức, người trúng tuyển nộp hồ sơ tuyển dụng, thành phần gồm:**

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có). Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực hoặc nộp bản sao từ sổ gốc xuất trình kèm bản chính để đối chiếu; trường hợp có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cấp có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định tại Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp.

***Lưu ý:*** *Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.*

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

***Lưu ý:***

* *Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến đơn vị trúng tuyển để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.*
* *Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.*
* *Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.*
* *Người dự tuyển không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.*
* *Người dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm tại đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu tuyển dụng, nếu thí sinh nào đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên trong cùng một đơn vị sự nghiệp công lập sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả xét tuyển. Hồ sơ dự tuyển không hoàn trả lại.*

c) Trường hợp đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, được bố trí làm việc theo đúng ngành, nghề đào tạo hoặc theo đúng chuyên môn nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm mà thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội (nếu đứt quãng thì được cộng dồn) từ đủ 12 tháng trở lên thì nộp bổ sung: Bản sao có thị thực Quyết định nghỉ việc hoặc quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc/Hợp đồng lao động; Hợp đồng lao động của đơn vị cũ; Bản in quá trình tham gia BHXH, BHTN; tờ rời in rõ quá trình đóng BHXH có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội.

 **8. Quy trình, thời gian, địa điểm tổ chức tuyển dụng viên chức**

| **STT** | **THỜI GIAN DỰ KIẾN** | **BƯỚC** | **NỘI DUNG** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Từ 7 giờ 30 ngày …..đến 17 giờ ngày …..(phải đủ 30 ngày) | Bước 1: Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển | - Người đăng ký dự tuyển vào trang thông tin theo liên kết: …….Sau khi nhập đầy đủ các thông tin đăng ký …….Người dự tuyển hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thông tin đăng ký dự xét tuyển.- Người đăng ký dự tuyển in 02 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu số 1 đính kèm: 01 để nộp và 01 để cá nhân giữ.- Người đăng ký dự tuyển nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển gửi theo đường bưu chính đến: …..**Lưu ý**: * Đây là bước quan trọng nên người đăng ký dự tuyển phải nhập đầy đủ tất cả các thông tin theo yêu cầu để đảm bảo quyến lợi ở các vòng xét tuyển tiếp theo.
* Để đảm bảo an toàn cho người đăng ký dự tuyển và đảm bảo công tác tổ chức tuyển dụng không bị số liệu đăng ký trực tuyến ảo. Trường…… khuyến khích ứng viên gửi Phiếu đăng ký dự tuyển theo đường bưu điện.
 |
| 2 | Từ….. đến …. | Bước 2: Kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển | - Hội đồng tuyển dụng sẽ tổ chức kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển.- Ứng viên sẽ mang bản chính các văn bằng chuyên môn theo vị trí dự tuyển hoặc bản sao có công chứng. Ứng viên có thể gửi bản scan các văn bằng chuyên môn và gửi vào địa chỉ mail: ….. (Đặt tên file: tên ứng viên – môn dự tuyển).- Địa điểm kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển: trường …, địa chỉ…..- Mọi chi tiết thắc mắc liên hệ cô ……, điện thoại: ……. (giờ hành chính). |
| 3 | Từ …..đến …… | Bước 3: Thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2 | - Hội đồng tuyển dụng Lập danh sách và Thông báo triệu tập những thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2.- Đồng thời đăng tải thông báo trên trang thông tin điện tử của trường….. |
| 4 | Từ ….. đến …… | Bước 4: Tổ chức thi vòng 2 | - Thí sinh dự thi vòng 2 có mặt theo thông báo triệu tập, khi đi đem theo: \* Bản chính CMND/ CCCD; \* Phiếu đăng ký dự tuyển; \* Các tài liệu, vật dụng khác sẽ được nêu trong thông báo các nội dung cần chuẩn bị.- Hình thức thi: Thực hành.- Nội dung: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.- Thời gian thi: 30 phút/người.- Địa điểm: …… |
| 5 | Từ …..đến …… | Bước 5: Thông báo kết quả tuyển dụng. | - Hội đồng tuyển dụng thông báo kết quả tuyển dụng trên trang thông tin điện tử của trường…….- Gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. |
| 6 | Từ ….. đến …… | Bước 6: Người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. | - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến trường…..để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng (nộp bộ hồ sơ gồm các thành phần nêu tạo mục 7.2).**Lưu ý:***Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 10 sẽ ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.* |
| 7 | Từ …..đến …………. | Bước 7: Người trúng tuyển nhận Quyết định tuyển dụng và đến đơn vị nhận nhiệm vụ. | - Sau khi tiếp nhận hồ sơ của người trúng tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 10 sẽ ra Quyết định công nhận tuyển dụng.- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 10 sẽ gửi quyết định đơn vị sự nhiệp công lập mà người trúng tuyển đăng ký.- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định tuyển dụng, người trúng tuyển phải đến đơn vị sự nghiệp công lập được phân công để ký hợp đồng làm việc xác định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức đồng ý gia hạn.- Trường hợp người trúng tuyển viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong 30 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định tuyển dụng thì Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập gửi báo cáo đề nghị Ủy ban nhân dân quận 10 hủy bỏ quyết định tuyển dụng và xem xét quyết định trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển. |

 Trên đây là thông báo tuyển dụng viên chức năm học 2021 - 2022 của trường….., trường….sẽ căn cứ tình hình thực tế trình Ủy ban nhân dân Quận 10 có thể điều chỉnh bằng văn bản một số nội dung để phù hợp với tình hình công tác tuyển dụng và đúng theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- P.GDĐT;- P Nội vụ;- Lưu: VT, … | **HIỆU TRƯỞNG** |  |
|  | **…..** |  |

**Phụ lục 2**

**LƯU Ý VỀ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC**

*(Kèm theo Thông báo Số: /TB-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 10)*

1. **Đối với chứng chỉ Tin học:**

Căn cứ công văn số 2819/BTTTT-CNTT ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ thông tin và truyền thông về việc công nhận bài thi tin học văn phòng quốc tế phù hợp yêu cầu của Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT công nhận “*bài thi sử dụng máy tính và internet cơ bản IC3 công nhận đáp ứng yên cầu của chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản (06 mô đun) ”.*

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/8/2016 quy định tồ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin quy định: “*Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, c đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản”.*

Căn cứ công văn số 6078/BGDĐT-GDTX ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường quản lý trong việc tổ chức thi, cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT quy định: *“Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ dừng việc cấp phôi chúng chỉ tin học ứng dụng A, B, c từ ngày 15 thảng 12 năm 2016 và các khóa đào tạo được tổ chức trước ngày 10/8/2016 (thời điểm Thông tư 17 có hiệu lực thi hành) cần nhanh chóng kết thúc chương trình đào tạo, tổ chức thi, cấp chứng chỉ cho học viên, đảm bảo quyền lợi của người học”.* Vậy chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, c được cấp sau ngày 15 tháng 12 năm 2016 thì không được công nhận.

Căn cứ Quyết định số 111/QĐ-BTTTT ngày 21 tháng 01 năm 2020 (có hiệu lực 03 năm) của Bộ Thông tin và truyền thông công nhận chứng chỉ công nghệ thông tin của tổ chức nước ngoài sử dụng ở Việt Nam đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định: “*Công nhận chứng chỉ ICDL Profile Certỉficate của tổ chức ECDL/1CDL Foundatỉon (gồm 05 mô-đun Computer Essentials, Online Essentials, Word Processỉng, Spreadsheets, Presentation) đáp ứng chuấn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014”*.

Căn cứ văn bản số 1415/QLCL-QLVBCC ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức sát hạch, cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin: *“Từ ngày 28 tháng 8 năm 2020, công nhận chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (cơ bản và nâng cao) do Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh cấp theo Công văn số 1415/QLCL-QLVBCC*. ”

**2. Đối với trình độ Ngoại ngữ:**

***2.1. Đối với các chứng chỉ Tiếng Anh***

- Căn cứ Quyết định số 177/QĐ-TCCB ngày 30 tháng 01 năm 1993 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình tiếng Anh thực hành A, B, C;

- Căn cứ Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 12 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định chưong trình Giáo dục thường xuyên về Tiếng Anh thực hành;

- Căn cứ theo quy định của Cambridge từ tháng 11 năm 2011;

- Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Căn cứ công văn số 6089/BGDĐT-GDTX ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phúc đáp cv số 4453/BNV-CCVC; công văn số 3755/BGDĐT-GDTX ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học;

- Căn cứ công văn số 3619/GDĐT-TiH ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về chuẩn năng lực các cấp độ của bài thi PTE Young Learners và PTE General;

Việc quy đổi chứng chỉ Tiếng Anh thực hiện như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Khung NLNN 6 bậc VN (*TT 01/2014/TT-BGDĐT* | Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ tương đương của Tiếng Anh |
| CC Tiếng Anh theo QĐ 177 | CC Tiếng Anh theo QĐ 66 | Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR) | TOEFL PBT/ITP | TOEFL CBT | TOEFL iBT | TOEIC 4 kỹ năng |
| Listening & Reading | Speaking | VVriting |
| Bật 1 | Trình độ A | Trình độ A1 | A1 |  |  |  | 120-220 | 50 | 30 |
| Bật 2 | Trình độ B | Trình độ A2 | A2 | 360-449 |  | 30 | 225-445 | 70-90 | 50-70 |
| Bật 3 | Trình độ C | Trình độ B1 | B1 | 450-499 | 133 | 31-45 | 450-595 | 100-130 | 90-120 |
| Bật 4 |  | Trình độ B2 | B2 | 500-589 | 173 | 46-93 | 600-845 | 140-160 | 130-150 |
| Bật 5 |  | Trình độ C1 | C1 | 590-649 |  | 94-109 | 850-940 | 170-180 | 160-180 |
| Bật 6 |  | Trình độ C2 | C2 | 650-677 |  | 110-120 | 945-990 | 190 | 190 |
| Khung NLNN6 bậc VN *(TT 01/2014/TT-BGDĐT*) | Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ tương đương của Tiếng Anh (tt) |
| Cambridge English | IELTS | BEC | BULATS | PTE General |
| Bật 1 |  |  |  |  | 246 |
| Bật 2 | KET | 4 |  | 20 | 381 |
| Bật 3 | PET | 4.5 – 5 | Business Preliminary | 40 | 450 |
| Bật 4 | FCE | 5.5 – 6.5 | Business Vantage | 60 | 600 |
| Bật 5 | CAE | 7 – 7.5 | Business Highe | 75 | 850 |
| Bật 6 | CPE | 8 - 9 |  | 90 | 910 |

- Căn cứ văn bản số 3465/BGDĐT-QLCL ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: *“Từ ngày 08 tháng 9 năm 2020: công nhận chứng chí ngoại ngữ 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do Trường Đại học Quy Nhơn cấp theo Công văn số 3465/BGDĐT-QLCL”.*

***2.2. Đối với các chứng chỉ ngoại ngữ khác***

Căn cứ bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1, B2 khung Châu Âu kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 2 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Khung NLNN 6 bậc | Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR) | Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ tương đương (Ngoại ngữ khác) |
| Tiếng Nga | Tiếng Pháp | Tiếng Đức | Tiếng Trung | TiếngNhật | Tiếng Hàn |
| Bật 1 | A1 | TEU | DELF A1 | A1 | HSK cấp 1 | ILPTN5 | Topik I-Ll |
| Bật 2 | A2 | TBU | DELF A2 | A2 | HSK cấp 2 | Topik I-L2 |
| Bật 3 | B1 | TRKI 1 | DELF B1 | B1 ZD | HSK cấp 3 | ILPTN4 | Topik I-L3 |
| Bật 4 | B2 | TRKI 2 | DELF B1 | B2 test DaF level 4 | HSK cấp 4 | ILPTN3 | Topik I-L4 |

**3. Danh sách các đơn vị được phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học** *(đính kèm Thông báo số 138/TB-QLCL ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo).*